

Số: /2024/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2484/TTr-SNV ngày 28 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2024 và thay thế Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội

cấp tỉnh, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh;
- Đăng Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Tg.150b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết thi hành khoản 4, khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022 và biện pháp thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Những nội dung khác về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh Hòa Bình.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm theo năm kế hoạch hoặc theo năm học cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp trong cơ quan, đơn vị; tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động; hoạt động của các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác.

b) Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành tốt nội quy, quy trình sản xuất, kinh doanh.

c) Lao động, sản xuất hiệu quả mang lại lợi ích cho doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác được doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác ghi nhận.

d) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, địa phương phát động và các hoạt động xã hội.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hương ước, quy ước của địa phương nơi cư trú; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

b) Áp dụng kỹ thuật tiên bộ trong lao động, sản xuất; có cách làm mang lại hiệu quả trong lao động, sản xuất.

c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua do địa phương phát động, các hoạt động xã hội và được thôn, tổ dân phố bình xét suy tôn.

Điều 4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho các tập thể là cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác tham gia cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo năm kế hoạch hoặc năm học của cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc đạt số điểm thi đua cao nhất cụm, khối thi đua.

b) Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tổ chức, triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung phong trào thi đua theo chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động; ban hành đầy đủ các văn bản để tổ chức thực hiện phong trào thi đua, có tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

b) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua hoặc các nhiệm vụ được giao trong phong trào thi đua.

c) Trong thời gian lập được thành tích luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) luôn được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

d) Được bình xét, lựa chọn và đề nghị, đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì phong trào thi đua.

Điều 5. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho các tập thể thuộc các đối tượng sau:

a) Các tổ chức bên trong của các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy, các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội cấp tỉnh và tương đương.

b) Các tổ chức bên trong chi cục và tương đương; các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội cấp huyện và tương đương; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c) Các tổ chức bên trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác như: Xí nghiệp, phân xưởng, phòng, ban và tương đương.

d) Tập thể đã được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi tổng kết phong trào thi đua theo năm kế hoạch hoặc năm học, thì không thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” tại năm kế hoạch hoặc năm học đó.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm theo năm kế hoạch hoặc năm học cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm xét tặng danh hiệu thi đua; số lượng tập thể đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” phải phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

e) Tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Điều 6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm theo năm kế hoạch hoặc năm học cho tập thể thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 5 Quy định này và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm xét tặng danh hiệu.

2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

5. Tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Điều 7. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc trong các phong trào thi đua chuyên đề do các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp tỉnh, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương

được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh phát động và có phạm vi tổ chức trên toàn ngành, toàn tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 20 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; 10 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện dưới 03 năm.

Trường hợp phong trào thi đua có nhiều nội dung, phạm vi triển khai rộng và có nhiều cá nhân đạt thành tích xuất sắc, thì cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phong trào thi đua phải thống nhất bằng văn bản với Sở Nội vụ về số lượng khen thưởng trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc trong tham mưu tổ chức các sự kiện lớn của tỉnh.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc tổng kết các sự kiện nhưng ở phạm vi cơ sở, các cơ quan, đơn vị khen thưởng theo thẩm quyền, không đề nghị cấp trên khen thưởng.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc tổng kết các sự kiện lớn ở phạm vi cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị chỉ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng khi trong kế hoạch sơ kết, tổng kết có nội dung về khen thưởng; số lượng cá nhân đề nghị khen thưởng phải được thống nhất bằng văn bản với Sở Nội vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

c) Được công nhận là điển hình tiên tiến cấp tỉnh hoặc lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh.

d) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn tỉnh bằng tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 100 triệu đồng trở lên đối với cá nhân thuộc các xã đặc biệt khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn; từ 200 triệu đồng trở lên đối với xã, phường, thị trấn và thôn còn lại hoặc vận động cá nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.

đ) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong tỉnh.

e) Đạt giải Nhất hoặc giải Vàng trong các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp tỉnh.

g) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc giải Vàng, Bạc, Đồng tại các kỳ thi, cuộc thi văn hoá, sáng tạo khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế; cá nhân đạt huy chương hoặc giải Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi, hội thi toàn quốc do Cục Thể dục thể thao hoặc các Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức, các giải thể thao khu vực quốc tế và quốc tế; cá nhân đạt huy chương hoặc giải Vàng trong các cuộc thi, hội thi thể thao khu vực do Cục thể dục thể thao hoặc các Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức; cá nhân đạt huy chương hoặc giải Vàng, Bạc, Đồng tại các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật toàn quốc, khu vực quốc tế và quốc tế; cá nhân đạt huy chương hoặc giải Vàng tại các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật khu vực do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức; cá nhân có tác phẩm đạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc huy chương Vàng, Bạc, Đồng tại cuộc thi Báo chí, liên hoan Phát thanh, Truyền hình toàn quốc, khu vực quốc tế và quốc tế.

h) Được cấp có thẩm quyền phân công trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện các cá nhân đạt giải thưởng quy định tại điểm g khoản này.

i) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên tính đến thời điểm đề nghị được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được công nhận, nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở. Sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ làm căn cứ tặng Bằng khen chưa sử dụng để làm tiêu chuẩn xét tặng bất cứ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào trước đó.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho công nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có sáng kiến mang lại lợi ích có phạm vi ảnh hưởng trong doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và đạt lợi nhuận từ 400 triệu đồng/năm, ổn định từ 02 năm trở lên, trong thời gian đó giúp đỡ được ít nhất 01 hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho từ 03 lao động trở lên.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh, được cấp có thẩm quyền công nhận bằng

văn bản hoặc doanh nhân được tôn vinh và trao tặng các danh hiệu, giải thưởng của tỉnh.

5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hằng năm, được bình xét trong các cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc trong các phong trào thi đua chuyên đề do các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp tỉnh, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh phát động và có phạm vi tổ chức trên toàn ngành, toàn tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho tối đa 10 tập thể tiêu biểu xuất sắc khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; tối đa 05 tập thể tiêu biểu, xuất sắc đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện dưới 03 năm.

Trường hợp phong trào thi đua có nhiều nội dung, phạm vi triển khai rộng và có nhiều tập thể đạt thành tích xuất sắc, thì cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phong trào thi đua phải thống nhất bằng văn bản với Sở Nội vụ về số lượng khen thưởng trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc trong tham mưu tổ chức các sự kiện lớn của tỉnh.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc tổng kết các sự kiện nhưng ở phạm vi cơ sở, các cơ quan, đơn vị khen thưởng theo thẩm quyền, không đề nghị cấp trên khen thưởng.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc tổng kết các sự kiện lớn ở phạm vi cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị chỉ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng khi trong kế hoạch sơ kết, tổng kết có nội dung về khen thưởng; số lượng tập thể đề nghị khen thưởng phải được thống nhất bằng văn bản với Sở Nội vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

d) Được công nhận là điển hình tiên tiến cấp tỉnh hoặc lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh.

đ) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn tỉnh bằng tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên hoặc vận động cá

nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 01 tỷ đồng trở lên.

e) Đạt một trong các giải thưởng quy định tại điểm e và điểm g khoản 1 Điều này.

g) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và lĩnh vực khác có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong tỉnh.

h) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

i) Có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh và nhân dịp kỷ niệm năm tròn ngày thành lập, ngày truyền thống của cơ quan, đơn vị theo quy định.

6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, d, đ, g, i khoản 5 Điều này hoặc có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh, được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản hoặc được tôn vinh và trao tặng các danh hiệu, giải thưởng của tỉnh.

7. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, được thôn, tổ dân phố bình xét, suy tôn và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc trong các phong trào thi đua do các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội cấp tỉnh, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh phát động và có phạm vi tổ chức trên toàn ngành, toàn tỉnh.

b) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn tỉnh quy đổi thành tiền và hiện vật có giá trị tương đương từ 100 triệu đồng trở lên đối với cá nhân thuộc các xã đặc biệt khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn; từ 200 triệu đồng trở lên đối với xã, phường, thị trấn và thôn còn lại hoặc vận động cá nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.

c) Có thành tích trong sản xuất kinh doanh, có mô hình phát triển kinh tế đạt lợi nhuận từ 400 triệu đồng/năm, ổn định từ 02 năm trở lên, trong thời gian đó giúp đỡ được ít nhất 02 hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho từ 05 lao động trở lên.

8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, luật pháp và phong tục, tập quán tốt đẹp của Việt Nam, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 3 Điều 74 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 8. Giấy khen

1. Giấy khen của Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh và tương đương để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể, cá nhân được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên theo năm kế hoạch hoặc năm học.

b) Tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... của ngành; đạt giải Nhì, Ba hoặc giải Bạc, Đồng tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp tỉnh; đạt giải khuyến khích tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế.

c) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do cơ quan, đơn vị phát động và thực hiện trong phạm vi nội bộ hoặc khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh hoặc tổng kết các sự kiện ở phạm vi ngành.

d) Tập thể, cá nhân được công nhận là điển hình tiên tiến cấp cơ sở hoặc có nhiều thành tích trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo,

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cư trú và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên theo năm kế hoạch hoặc năm học.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân cấp huyện phát động hoặc trong các phong trào thi đua chuyên đề do các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp huyện, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc, cơ quan của Sở và cơ quan tương đương Sở đặt tại huyện, thành phố phát động và có phạm vi tổ chức trong toàn huyện, thành

phố. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen cho tối đa 20 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; tối đa 10 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện dưới 03 năm.

Trường hợp phong trào thi đua có nhiều nội dung, phạm vi triển khai rộng và có nhiều cá nhân đạt thành tích xuất sắc, thì cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phong trào thi đua phải thống nhất bằng văn bản với phòng Nội vụ về số lượng khen thưởng trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc trong tham mưu tổ chức các sự kiện lớn của huyện, thành phố.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc tổng kết các sự kiện nhưng ở phạm vi nội bộ, các cơ quan, đơn vị khen thưởng theo thẩm quyền, không đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc tổng kết các sự kiện lớn ở phạm vi cấp huyện, các cơ quan, đơn vị chỉ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng khi trong kế hoạch sơ kết, tổng kết có nội dung về khen thưởng; số lượng cá nhân đề nghị khen thưởng phải được thống nhất bằng văn bản với Phòng Nội vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng.

d) Được công nhận là điển hình tiên tiến cấp cơ sở hoặc lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện, thành phố.

đ) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn huyện, thành phố bằng tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 50 triệu đồng trở lên đối với cá nhân thuộc các xã đặc biệt khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn; từ 100 triệu đồng trở lên đối với xã, phường, thị trấn và thôn còn lại hoặc vận động cá nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 300 triệu đồng trở lên.

e) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân có ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phạm vi cấp huyện.

g) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc giải Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp huyện. Đạt giải Nhì, Ba hoặc huy chương, giải Bạc, Đồng tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp tỉnh; đạt giải khuyến khích tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao,... cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế.

h) Được cấp có thẩm quyền phân công trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện các cá nhân đạt giải thưởng quy định tại điểm g khoản này.

i) Nông dân có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và đạt lợi nhuận từ 300 triệu đồng/năm, ổn định từ 02 năm trở lên, trong thời gian đó giúp đỡ được ít nhất 01 hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho từ 03 lao động trở lên.

k) Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện, thành phố, được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho tập thể, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên theo năm kế hoạch hoặc năm học.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân cấp huyện phát động hoặc trong các phong trào thi đua chuyên đề do các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp huyện, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc, cơ quan của Sở và cơ quan tương đương Sở đặt tại huyện, thành phố phát động và có phạm vi tổ chức trong toàn huyện, thành phố. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen cho tối đa 10 tập thể tiêu biểu, xuất sắc khi sơ, tổng kết phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; tối đa 05 tập thể tiêu biểu, xuất sắc đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện dưới 03 năm.

Trường hợp phong trào thi đua có nhiều nội dung, phạm vi triển khai rộng và có nhiều tập thể đạt thành tích xuất sắc, thì cơ quan, đơn vị được giao chủ trì phong trào thi đua phải thống nhất bằng văn bản với phòng Nội vụ về số lượng khen thưởng trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc trong tham mưu tổ chức các sự kiện lớn của huyện, thành phố.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc tổng kết các sự kiện nhưng ở phạm vi nội bộ, các cơ quan, đơn vị khen thưởng theo thẩm quyền, không đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng.

Khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc tổng kết các sự kiện lớn ở phạm vi cấp huyện, các cơ quan, đơn vị chỉ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng khi trong kế hoạch có nội dung về khen thưởng;

số lượng cá nhân đề nghị khen thưởng phải được thống nhất bằng văn bản với Phòng Nội vụ trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng.

d) Được công nhận là điển hình tiên tiến cấp cơ sở hoặc lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện, thành phố.

đ) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn huyện, thành phố bằng tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 300 triệu đồng trở lên hoặc vận động cá nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.

e) Đạt một trong các giải thưởng quy định tại điểm g khoản 2 Điều này.

g) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đấu tranh phòng, chống tội phạm; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và lĩnh vực khác có ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phạm vi cấp huyện.

h) Tập thể, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện, thành phố, được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản và nhân dịp kỷ niệm năm tròn ngày thành lập, ngày truyền thống của cơ quan, đơn vị theo quy định.

4. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, được thôn, tổ dân phố bình xét, suy tôn và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân cấp huyện phát động hoặc trong các phong trào thi đua do các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp huyện, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc, cơ quan của Sở và cơ quan tương đương Sở đặt tại huyện, thành phố phát động và có phạm vi tổ chức trong toàn huyện, thành phố.

b) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội hoặc đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn huyện, thành phố bằng tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 50 triệu đồng trở lên đối với hộ gia đình thuộc các xã đặc biệt khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn; từ 100 triệu đồng trở lên đối với xã, phường, thị trấn và thôn còn lại hoặc vận động cá nhân, tổ chức quyên góp tiền và hiện vật quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 300 triệu đồng trở lên.

c) Có thành tích trong sản xuất kinh doanh, có mô hình phát triển kinh tế đạt lợi nhuận từ 300 triệu đồng/năm, ổn định từ 02 năm trở lên, trong thời gian đó giúp

đỡ được ít nhất 02 hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho từ 05 lao động trở lên.

5. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân; tặng cho tập thể, hộ gia đình, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cư trú và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Tập thể, cá nhân được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên theo năm kế hoạch hoặc năm học.

b) Tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở cấp xã hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc giải Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi, kỳ thi, hội thi, hội diễn, hội thao cấp xã; đạt giải khuyến khích kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội diễn, hội thao cấp huyện.

c) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua chuyên đề do xã, phường, thị trấn phát động hoặc khi sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, nghị quyết, chỉ thị,... của Trung ương, của tỉnh và của huyện, thành phố hoặc tổng kết các sự kiện ở phạm vi cấp xã.

d) Tập thể, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, cá nhân, hộ gia đình có nhiều thành tích trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, lĩnh vực, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã, phường, thị trấn.

đ) Hộ gia đình, nông dân, người lao động có thành tích được bình xét trong các phong trào thi đua hoặc tích cực trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương; được thôn, tổ dân phố bình xét, suy tôn.

6. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích được bình xét trong các phong trào thi đua hoặc hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh được giao hoặc có giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định từ Điều 3 đến Điều 8 Quy định này gồm 01 bộ (bản chính) và các văn bản điện tử của hồ sơ khen thưởng, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội cấp tỉnh, các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đặt tại tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Chỉ đạo, quán triệt tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, mọi vướng mắc, phát sinh, kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

b) Khi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc xét, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng phải đánh giá thành tích, xác nhận thành tích và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

2. Giao Sở Nội vụ:

a) Tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức, kiện toàn, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các phong trào thi đua; việc chấp hành các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy định này. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

c) Hướng dẫn thực hiện Quy định này; theo dõi và tổng hợp những vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
